

THĂNG HOA CUỘC ĐỜI

Kỳ 155 Hạnh Phúc 13 Vợ Chồng Tương Kính

Như Ninh Nguyễn Hồng Dũng

Trong hành trình của đời người, hôn nhân không chỉ là sự kết hợp giữa hai cá thể mà còn là nền tảng quan trọng để xây dựng hạnh phúc gia đình và sự ổn định của xã hội. Vợ chồng là mối quan hệ thiêng liêng, gắn bó lâu dài, nơi mà niềm vui hay nỗi khổ của mỗi người phần lớn tùy thuộc vào cách cư xử, thái độ và sự quan tâm lẫn nhau. Khi vợ chồng biết yêu thương, tôn trọng và nâng đỡ nhau, gia đình sẽ trở thành tổ ấm an lành; ngược lại, nếu thiếu sự cảm thông và trách nhiệm, đời sống hôn nhân dễ rơi vào bất hòa và đau khổ. Nhận thấy tầm quan trọng ấy, Đức Phật đã để lại nhiều lời dạy sâu sắc nhằm hướng dẫn con người xây dựng đời sống gia đình hạnh phúc và bền vững.

Trong giáo lý Phật giáo, khái niệm “nhiếp hóa”, tức là sự giúp đỡ, nâng đỡ và chăm sóc lẫn nhau nên khi áp dụng vào đời sống hôn nhân, lời dạy này nhấn mạnh rằng người chồng, khi đã lập gia đình, cần có trách nhiệm chăm sóc, bảo vệ và hỗ trợ người vợ cả về vật chất lẫn tinh thần. Tuy nhiên, điều đó không có nghĩa là mọi trách nhiệm chỉ đặt lên vai người chồng hay người vợ không cần quan tâm đến chồng; trái lại, hôn nhân theo quan điểm Phật giáo là mối quan hệ hỗ tương, trong đó cả hai đều có bổn phận và trách nhiệm đối với nhau, cùng chung tay xây dựng mái ấm gia đình trong tinh thần bình đẳng và yêu thương.

Người xưa thường ví người vợ là “nội tướng”, giữ vai trò quán xuyến và chăm lo mọi công việc trong gia đình. Sự đảm đang, khéo léo và tinh thần trách nhiệm của người vợ là yếu tố quan trọng giúp gia đình được ổn định và phát triển. Trong khi đó, người chồng thường được xem như trụ cột kinh tế, gánh vác những công việc bên ngoài xã hội để tạo dựng nguồn tài chính cho gia đình. Hình ảnh so sánh người chồng như tay phải và người vợ như tay trái mang ý nghĩa biểu tượng sâu sắc: tuy đảm nhận những chức năng khác nhau nhưng cả hai đều cần thiết và không thể tách rời. Tay phải làm việc nặng nhọc để tạo ra của cải, còn tay trái gìn giữ và làm đẹp cho thành quả ấy, giống như người chồng lao động vất vả mang tài sản về và người vợ khéo léo quản lý, bảo tồn để gia đình ngày càng thịnh vượng.

Qua đó có thể thấy rằng hạnh phúc gia đình không dựa trên sự hy sinh của một phía mà là kết quả của sự hợp tác hài hòa giữa cả hai vợ chồng. Người chồng cần yêu thương, tôn trọng và hỗ trợ vợ; đồng thời, người vợ cũng phải biết chăm sóc, gìn giữ tài sản và vun bồi hạnh phúc gia đình. Khi cả hai cùng thực hiện trọn vẹn bổn phận của mình, gia đình sẽ trở thành nơi an trú bình yên và là nền tảng cho sự phát triển đạo đức cũng như đời sống tâm linh của mỗi thành viên. Vì vậy, việc “đôi xử” lẫn nhau mà Đức Phật dạy không chỉ là trách nhiệm mà còn là biểu hiện của một hạnh phúc cao thượng, thể hiện tinh thần từ bi, trách nhiệm và sự hòa hợp trong đời sống hôn nhân.

Trong Việt ngữ, hai tiếng “chồng” và “vợ” mang ý nghĩa xác định rõ ràng về mối quan hệ hôn nhân, biểu thị sự gắn bó chính thức và bền vững giữa hai con người đã nên duyên. Khi đã được gọi là chồng hay vợ, mối quan hệ ấy không còn mang tính tạm thời mà trở thành một cam kết trọn đời, cùng chia sẻ trách nhiệm, tình thương và nghĩa vụ trong việc xây dựng gia đình. Tuy nhiên, trong một số ngôn ngữ cổ đại, những từ tương đương với “chồng” và “vợ” lại mang ý nghĩa phong phú và tinh tế hơn, tùy theo từng hoàn cảnh và sắc thái đạo đức.

Đối với tiếng “chồng”, cổ ngữ thường dùng để chỉ “chủ”, thể hiện vai trò lãnh đạo và trách nhiệm của người chồng trong gia đình. Tuy nhiên, nó mang tính cách biểu thị người chủ hiền lành, có đức hạnh, luôn thương yêu và tận tâm giúp đỡ người dưới quyền, đồng thời là chỗ dựa tinh thần cho gia đình. Ngược lại, chữ chồng chúa tuy cũng mang nghĩa là chủ nhưng ám chỉ người có khuynh hướng độc đoán, sử dụng quyền lực khiến người khác sợ hãi hơn là kính trọng. Sự phân biệt này cho thấy việc đề cao hình ảnh người chồng hiền đức, lấy lòng từ bi và trí tuệ làm nền tảng thay vì sự áp đặt.

Tương tự, cổ ngữ cũng có nhiều từ tương đương với tiếng “vợ”, mỗi từ mang một sắc thái riêng. Thê và thiếp được dùng trong nghĩa thông thường để chỉ người vợ trong mối quan hệ hôn nhân chính thức, nhưng chữ thiếp mang nghĩa là người hầu hạ, phản ánh một góc nhìn xã hội trong bối cảnh lịch sử nhất định, nhưng không phải là lý tưởng mà Phật giáo hướng đến.

Từ được sử dụng phổ biến và mang ý nghĩa cao đẹp nhất là hiền thê, nghĩa là “người đáng được thương yêu và che chở”. Ý nghĩa này không nhằm hạ thấp vai trò của người vợ mà nhấn mạnh đến trách nhiệm yêu thương và chăm sóc

của người chồng đối với bạn đời, tạo nên hình ảnh lý tưởng của hôn nhân: người chồng hiền đức và người vợ đáng được yêu thương, cùng nhau xây dựng mái ấm trong sự hòa hợp và tôn trọng lẫn nhau.

Qua những định nghĩa phong phú của cổ ngữ, có thể thấy quan niệm về vợ chồng trong giáo lý Phật giáo không chỉ dừng lại ở danh xưng mà còn nhấn mạnh đến phẩm chất đạo đức và trách nhiệm của mỗi người. Một cuộc hôn nhân hạnh phúc không dựa trên quyền lực hay sự lệ thuộc, mà được xây dựng trên nền tảng của tình thương, sự bình đẳng và tinh thần nâng đỡ lẫn nhau. Khi người chồng sống đúng với ý nghĩa của chủ bảo vệ và người vợ thể hiện phẩm hạnh của một hiền thê thì gia đình sẽ trở thành nơi an vui, bền vững và là môi trường nuôi dưỡng những giá trị đạo đức cao quý cho xã hội.

Trong giáo lý của Đức Phật, đời sống hôn nhân không chỉ đơn thuần là sự kết hợp giữa hai con người để cùng chung sống, mà còn là một môi trường tu tập và nuôi dưỡng những giá trị đạo đức cao quý. Gia đình được xem là nền tảng của xã hội, nơi con người học cách yêu thương, trách nhiệm và trưởng thành trong đời sống tâm linh. Đức Phật đã chỉ dạy rõ ràng về cách xử sự giữa vợ và chồng, nhấn mạnh rằng hạnh phúc gia đình được xây dựng trên nền tảng của sự tôn trọng, yêu thương và trách nhiệm lẫn nhau. Những lời dạy này không chỉ mang ý nghĩa đạo đức mà còn có giá trị thực tiễn sâu sắc, giúp gia đình trở thành nơi an trú bình yên giữa cuộc đời nhiều biến động.

Theo đó, người chồng cần thực hành năm pháp đối với vợ như biểu hiện của tình thương chân thành và sự kính trọng. Trước hết, người chồng phải biết thương mến, nể nang và thường xuyên khen tặng vợ, làm cho vợ được lợi ích và hài lòng. Tình thương ấy được thể hiện qua những hành động cụ thể trong đời sống hằng ngày như sự quan tâm, chăm sóc, những món quà hợp thời trong các dịp đặc biệt, cùng với lời nói dịu dàng và chân thành. Những cử chỉ này tuy giản dị nhưng có sức mạnh nuôi dưỡng tình nghĩa vợ chồng, giúp người vợ cảm nhận được sự trân trọng và an tâm.

Thứ hai, người chồng không được khinh khi vợ, nghĩa là không xem vợ như kẻ tôi đòi hay người lệ thuộc. Trong quan điểm của Phật giáo, vợ chồng là những người bạn đồng hành bình đẳng trong phẩm giá, cùng chia sẻ trách nhiệm xây dựng mái ấm. Sự tôn trọng và lắng nghe chính là nền tảng của niềm tin và tình yêu bền vững.

Thứ ba, người chồng cần giữ lòng chung thủy, đức tính trung thành bảo vệ hạnh phúc gia đình và duy trì sự ổn định của đời sống hôn nhân. Khi người chồng sống chung thủy, người vợ sẽ cảm nhận được sự an toàn và tình nghĩa vợ chồng ngày càng bền chặt.

Thứ tư, người chồng nên giao cho vợ chủ quyền trong gia đình, đặc biệt trong việc quản lý tài chính và điều hành công việc nội trợ. Điều này thể hiện sự tin tưởng và giúp người vợ phát huy khả năng tổ chức, góp phần duy trì sự ổn định và phát triển của mái ấm.

Thứ năm, người chồng cần quan tâm đến việc cung cấp những vật dụng trang điểm thích hợp cho vợ. Ý nghĩa sâu xa của lời dạy này không nằm ở giá trị vật chất mà chính là sự quan tâm tinh tế, giúp người vợ cảm thấy được yêu thương và tôn trọng.

Khi người chồng thực hành đầy đủ năm pháp này, người vợ cũng đáp lại bằng sự tận tụy và yêu thương, tạo nên sự tương tác lẫn nhau trong đời sống gia đình. Sự nâng đỡ này không chỉ giúp vợ chồng vượt qua khó khăn mà còn hỗ trợ nhau trên con đường hướng thiện và tu tập. Gia đình vì thế trở thành môi trường lý tưởng để phát triển cả đời sống vật chất lẫn tinh thần.

Đời sống hôn nhân trong mọi thời đại đều giống nhau khi vợ chồng biết yêu thương, tôn trọng và nâng đỡ theo những nguyên tắc mà Đức Phật đã chỉ dạy, gia đình sẽ trở thành nơi nuôi dưỡng hạnh phúc chân thật, góp phần xây dựng một xã hội an bình và tốt đẹp. Đây chính là ý nghĩa cao quý của sự hòa hợp giữa vợ và chồng trong ánh sáng của giáo pháp, giúp con người không chỉ an vui trong hiện tại mà còn tiến gần hơn đến con đường giải thoát.

Bên cạnh năm bốn phận của người chồng đối với vợ, Đức Phật cũng chỉ dạy rằng người vợ phải thực hành năm điều đối với chồng để duy trì sự hòa hợp trong gia đình. Trước hết, người vợ cần khéo léo thu xếp và săn sóc mọi công việc trong gia đình một cách chu đáo, tạo nên một môi trường sống ấm áp và an lành để các thành viên được an tâm sinh hoạt. Thứ hai, người vợ nên quan tâm và giúp đỡ quyến thuộc bên chồng, góp phần xây dựng sự gắn kết giữa hai gia đình, từ đó tăng trưởng tình thân và sự hòa thuận. Thứ ba, đức tính chung thủy là yếu tố không thể thiếu giúp bảo vệ niềm tin và sự bền vững của đời sống hôn nhân. Thứ tư, người vợ cần biết gìn giữ và quản lý tài sản mà chồng giao phó, sử dụng một cách hợp lý để bảo đảm sự ổn định kinh tế của gia đình. Cuối cùng, sự siêng năng và tận tụy trong mọi công việc chính là nền tảng giúp gia đình phát triển bền vững và trở thành tấm gương tốt đẹp cho con cháu noi theo.

Những bổn phận trên thuộc về phương diện đời sống thế tục, giúp gia đình đạt được sự an vui trong hiện tại. Tuy nhiên, Đức Phật không chỉ dừng lại ở khía cạnh vật chất mà còn nhấn mạnh đến sự khuyến khích nhau trên con đường tâm linh. Sự kiện này được chia thành ba cấp độ. Ở mức độ thứ nhất, vợ chồng nên hướng dẫn nhau thực hành các thiện pháp căn bản như bố thí, trì giới, nghe kinh và làm lành, từ đó xây dựng nền tảng đạo đức vững chắc. Ở mức độ thứ nhì, cả hai cùng nhau tu tập các pháp hành như tụng kinh, niệm Phật và tham thiền, giúp tâm được thanh tịnh và đời sống gia đình trở nên hòa hợp. Ở mức độ cao thượng hơn, vợ chồng trở thành thiện hữu tri thức của nhau, khuyến khích nhau học và thực hành minh sát tuệ (Vipassanā), ăn chay, luôn nhắc nhở nhau tinh tấn trên con đường hướng đến giải thoát.

Việc hành xử theo lời Phật dạy mang lại nhiều lợi ích to lớn. Trước hết, tình thương giữa các thành viên trong gia đình ngày càng đậm ấm và bền vững, giúp vợ chồng tâm đầu ý hợp và cùng nhau vượt qua mọi thử thách. Đây là một đại thiện nghiệp, tạo nên phước báu lớn lao, làm cho đời sống vật chất được đầy đủ và tinh thần được an vui. Khi gia đình sống đúng theo chánh pháp, chư thiên thường hộ trì, phước đức ngày càng tăng trưởng và người thực hành hạnh này được xem là sống đúng chân lý, không dễ duôi trong đời sống đạo đức. Hơn nữa, họ còn trở thành khuôn vàng thước ngọc cho con cháu và là tấm gương sáng cho những người xung quanh noi theo.

Tinh thần tán dương hạnh phúc gia đình còn được thể hiện qua lời dạy của Đệ Thích. Ngài đã nói với vị chư vị đại thiên rằng “Này các vị, người cư sĩ nào làm nhiều phước thiện, có giới hạnh và nuôi dưỡng vợ đúng theo chánh pháp, ta xin lễ bái người ấy.” Đáp lại, chư thiên thưa rằng người được Đệ Thích kính trọng và được thế gian ca tụng chính là bậc cao quý, và chư thiên cũng xin đánh lễ những người như vậy.

Đệ Thích là vị thiên vương cai quản cõi trời Tứ Đại Thiên Vương và cõi Đạo Lợi, nhưng vẫn tôn kính những người cư sĩ sống theo pháp xử sự đúng cách với vợ con. Điều này cho thấy giá trị cao quý của đời sống gia đình khi được xây dựng trên nền tảng chánh trí. Khi vợ chồng biết yêu thương, tôn trọng và nâng đỡ lẫn nhau cả về vật chất lẫn tinh thần, gia đình không chỉ trở thành tổ ấm an vui mà còn là môi trường nuôi dưỡng những giá trị đạo đức và tâm linh cao thượng.

Tóm lại sự tương kính giữa hai vợ chồng không chỉ thể hiện qua việc chu toàn trách nhiệm và bổn phận đối với nhau, mà còn được nâng cao khi cả hai biết trân trọng và tôn kính, biết yêu thương và chăm lo cho gia đình. Điểm son của đời sống hôn nhân chỉ khi được xây dựng trên căn bản hiểu và thương từ lời dạy của Đức Phật. Khi vợ chồng biết thấu cảm, tôn trọng và nâng đỡ lẫn nhau cả về vật chất lẫn tinh thần, gia đình trở thành nơi trở về kết tổ bình an, phát triển lòng từ bi và sự hiểu biết. Từ đó, mỗi gia đình hạnh phúc sẽ là một viên gạch vững chắc góp phần xây dựng xã hội hòa bình, nhân ái càng ngày càng hoàn mỹ hơn, đúng như tinh thần Phật giáo hướng đến sự an lạc cho tất cả chúng sinh Thăng Hoa Cuộc Đời.

Như Minh Nguyễn Hồng Dũng